

Bản án số: 1802/2022/DS-ST.

Ngày: 12-09-2022.

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thuý Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Phương,  
2. Bà Nguyễn Thanh Phước.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Hải An, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Hà Thị Thúy Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 88/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 07 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 227/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT.***

Trụ sở: NKKN, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông PTP, sinh năm 1994, nhân viên ngân hàng (Giấy uỷ quyền số 103/2022/UQ-CNQ4 ngày 09/09/2022).

***2. Bị đơn: Bà TTKT, sinh năm 1977 (vắng mặt).***

Thường trú: Trần Quý Cáp, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT có ông NTTTH làm đại diện trình bày:*

Sau khi nhận được giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng của bà TTKT ngày 19/04/2019, Ngân hàng TMCP SGTT đã chấp nhận cấp cho bà Thuý sử dụng thẻ VISA hạng chuẩn với số thẻ 472074-0737. Sau khi nhận được thẻ, bà TTKT đã sử dụng để mua hàng, dịch vụ khác nhưng đã không thanh toán tiền đủ và đúng hạn cho ngân hàng nên ngày 22/01/2020, ngân hàng đã chuyển nợ quá hạn số tiền gốc còn thiếu. Bà TTKT vẫn không thanh toán tiền còn thiếu.

Vì vậy, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT khởi kiện bà TTKT yêu cầu thanh toán tiền gốc do sử dụng thẻ tín dụng còn thiếu là 35.285.093 đồng và tiền lãi quá hạn trên số tiền gốc còn thiếu theo lãi suất thoả thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074-0737 ngày 19/04/2019 tính từ ngày 22/01/2020 (tạm tính đến ngày 13/07/2022, tiền lãi quá hạn là 41.421.513 đồng).

*\* Bị đơn bà TTKT:*

Bà TTKT đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, triệu tập để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng bà TTKT không đến làm việc và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà TTKT.

*\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh:*

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà TTKT, thường trú tại quận Bình Thạnh nên Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã được nhận các văn bản tố tụng để thực hiện quyền và nghĩa vụ. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT, và bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

**[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:**

Xét Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT khởi kiện yêu cầu tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà TTKT nên căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây tranh chấp dân sự liên quan đến giao dịch dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

Tại trả lời ngày 26/02/2021 đối với Quyết định số 182/2021/QĐ-CCTLCC ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Công an Phường 12, quận Bình Thạnh xác định: *Bà TTKT, sinh năm 1977, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Trần Quý Cáp, Phường 12, quận Bình Thạnh. Hiện tại đang cư ngụ: 247 Khánh Hội, Phường 5, Quận 4 (bán nhà đi năm 2018).* Công an Phường 5, Quận 4 trả lời Quyết định số 744/2021/QĐ-CCTLCC ngày 07/05/2021 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh như sau: *"Tại địa chỉ 247 Khánh Hội, Phường 5, Quận 4 (nay là Phường 2, Quận 4) không có công dân tên TTKT SN 1977 đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú tại địa chỉ trên"*. Tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 19/04/2019, bà TTKT kê khai địa chỉ hiện tại Trần Quý Cáp, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13, điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, trường hợp này được coi là cố tình giấu địa chỉ và xác định nơi cư trú cuối cùng của bị đơn bà TTKT là Trần Quý Cáp, Phường 12, quận Bình Thạnh nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[2] Về thủ tục tố tụng:**

Xét bị đơn bà TTKT đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa được triệu tập lần thứ hai mà không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn bà TTKT.

**[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT vẫn giữ khởi kiện bà TTKT yêu cầu thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực số tiền còn thiếu theo thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ số 472074-0737 ngày 19/04/2019 với số tiền gốc là 35.285.093 đồng và tiền lãi quá hạn trên

số tiền gốc còn thiếu theo lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tính từ ngày 22/01/2020 cho đến khi thanh toán xong (tạm tính đến ngày xét xử là 44.219.279 đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ nội dung ngành, nghề kinh doanh của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Ngân hàng và bà TTKT có giao kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 19/04/2019 với hạn mức tín dụng là 35.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong từng thời kỳ theo quyết định của ngân hàng mà không cần báo trước cho chủ thẻ. Xét, chủ thẻ ký kết, nội dung và hình thức giao kết phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 117, Điều 118, Điều 119 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên buộc các bên phải thực hiện đúng nội dung đã thoả thuận.

Sau khi nhận thẻ tín dụng VISA số 472074-0737, bà TTKT đã thực hiện các giao dịch trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng từ tháng 05/2019 đến tháng 01/2020 có tổng giá trị là 32.199.900 đồng (Ba mươi hai triệu một trăm chín mươi chín ngàn chín trăm đồng). Bà TTKT đã thanh toán cho ngân hàng đến kỳ thanh toán gần nhất ngày 22/12/2019 với tổng số tiền là 7.926.118 đồng (Bảy triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn một trăm mười tám đồng) và không tiếp tục thanh toán là vi phạm điểm 21 và điểm 26 mục Trách nhiệm thanh toán của chủ thẻ tại Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng thương mại Cổ phần SGTT có hiệu lực ngày 04/01/2018, nên căn cứ thoả thuận hợp đồng, Điều 463 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13, bà TTKT phải có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản vay và lãi phát sinh cho Ngân hàng.

Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của bà TTKT và ngày 22/01/2020 chuyển số tiền còn thiếu là 35.285.093 đồng sang nợ quá hạn sau ba kỳ liên tiếp không thanh toán số tiền tối thiểu là đúng thoả thuận theo điểm 13 mục Sử dụng thẻ và điểm 26 mục Trách nhiệm thanh toán của chủ thẻ tại Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng thương mại Cổ phần SGTT có hiệu lực ngày 04/01/2018. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bà TTKT thanh toán số tiền gốc còn thiếu là 35.285.093 đồng và tiền lãi trên số tiền gốc còn thiếu theo mức lãi suất quá hạn được các bên thoả thuận tại hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả.

Theo điểm 1.27 Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng thương mại Cổ phần SGTT có hiệu lực ngày 04/01/2018, lãi suất quá hạn là mức lãi suất tối đa bằng 150% lãi suất trong hạn, và tại Quyết định số 4274/2019/QĐ-TTT ngày 26/12/2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT, lãi suất trong hạn sử dụng thẻ tín dụng quốc tế được áp dụng từ ngày 15/8/2019 là 2,6%/tháng cho loại thẻ VISA hạn chuẩn nên tiền lãi quá hạn mà bà TTKT phải trả cho ngân hàng từ ngày 22/01/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 12/09/2022 (964 ngày) là 44.219.279 đồng

Vậy bà TTKT có trách nhiệm thanh toán làm một lần cho Ngân hàng thương mại Cổ phần SGTT tổng số tiền còn thiếu đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng là 79.504.372 đồng (trong đó tiền gốc là 35.285.093 đồng và tiền lãi quá hạn đến ngày xét xử sơ thẩm là 44.219.279 đồng) và tiền lãi tiếp tục phát sinh trên số tiền gốc còn thiếu theo lãi suất quá hạn được các bên thỏa thuận tại hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong.

**[4] Về án phí sơ thẩm:**

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 362/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị đơn bà TTKT phải chịu án phí sơ thẩm là 3.975.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 63, Điều 147, Điều 192, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 và Điều 463 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT.

1.1. Bà TTKT có trách nhiệm thanh toán cho của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền còn thiếu theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 472074-0737 ngày 19/04/2019 tổng cộng đến ngày xét xử sơ thẩm là 79.504.372 đồng, trong đó tiền gốc là 35.285.093 đồng và tiền lãi quá hạn đến ngày xét xử sơ thẩm là 44.219.279 đồng.

1.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ vay, bà TTKT còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc còn thiếu theo lãi suất thoả thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 472074-0737 ngày 19/04/2019.

2. Án phí sơ thẩm:

2.1. Án phí sơ thẩm giải quyết tranh chấp về dân sự là 3.975.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) bà TTKT phải chịu.

2.2. Hoàn cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.219.000 đồng (Một triệu hai trăm mười chín ngàn đồng) theo Biên lai số 0089095 ngày 12/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

*Nơi nhận:*

- TAND TPHCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký và đóng dấu)

**Vũ Thị Thúy Vân**